

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 01/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân: bà Sùng Thị Máy, ông Ngô Chí Cường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: ông Vàng Mí Chứ - kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối bị cáo:

Nguyễn Thanh L; (tên gọi khác: Không có); Sinh năm 1988; tại huyện Đ, tỉnh H; Nơi cư trú: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Gia H1, sinh năm 1951 và bà Hùng Bích P, sinh năm 1957; vợ: Mã Thị T, sinh năm 1987 và 03 (ba) con; Tiền án: không;

Tiền sự: tại Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 12/4/2021 của Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang xử phạt Nguyễn Thanh L, mức phạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, Nguyễn Thanh L đã nộp số tiền trên vào Ngân sách Nhà nước ngày 23/4/2021;

Nhân thân: Ngày 28/12/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng tại Bản án số 09/2011/HSST; tại bản án phúc thẩm số 30/2014/HSPT ngày 26/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xử phạt Nguyễn Thanh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/4/2022, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Gia H1, sinh năm 1951; địa chỉ: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H. Vắng mặt.

- Những người làm chứng: Mã Thị T, có mặt; Cao Ngọc H2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiếp nhận tố giác về tội phạm qua điện thoại của một công dân *(vì lý do cá nhân nên người này không cung cấp họ, tên, tuổi, địa chỉ)* với nội dung: Khoảng 11 giờ ngày 07/4/2022, Nguyễn Thanh L đến thôn Niêm Đồng, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang gặp và tiếp xúc với các đối tượng nghiện ma túy. Sau khi tiếp xúc với các đối tượng nghiện ma túy, L điều khiển xe máy đi từ xã Niêm Sơn theo hướng ra thị trấn Mèo Vạc, có nhiều biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy.

Sau khi tiếp nhận tố giác trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã triển khai lực lượng tiến hành kiểm tra, xác minh theo quy định. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc tuần tra, kiểm soát đến đoạn đường Km 169 + 600 quốc lộ 4C, thuộc thôn Tò Đú, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang thì phát hiện Nguyễn Thanh L đang điều khiển chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDRE, biển kiểm soát 23N1-096.41 đi từ hướng xã Niêm Sơn ra thị trấn Mèo Vạc. Tổ công tác đã tiến hành dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía bên phải L đang mặc có 01 *(một)* gói túi ni lông màu trắng, bên trong gói túi ni lông này có chứa 06 *(sáu)* gói giấy nhỏ màu trắng *(trên bề mặt các gói giấy nhỏ này đều có dòng kẻ và chữ màu đen)*, bên trong 06 *(sáu)* gói nhỏ này đều chứa chất bột màu trắng *(nghi là Heroine)*, ngoài 06 *(sáu)* gói nhỏ nêu trên, bên trong túi ni lông này còn chứa 01 *(một)* ống nhựa màu trắng có gắn 01 *(một)* kim tiêm. Nguyễn Thanh L trình bày, toàn bộ số chất bột màu trắng đựng bên trong 06 *(sáu)* gói giấy nhỏ trên đều là ma túy Heroine do L mua về để sử dụng. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra thì phát hiện tại ngăn bên ngoài chiếc ví màu đen *(bên ngoài chiếc ví có dòng chữ Banleat)* của Nguyễn Thanh L có 01 *(một)* gói giấy nhỏ màu trắng *(loại giấy lau)*, bên trong gói giấy nhỏ này có chứa 01 *(một)* viên nén có màu xanh, trên bề mặt viên nén có 02 dòng chữ, viên nén này có kích thước to bằng hạt ngô *(nghi là ma túy tổng hợp)*. Nguyễn Thanh L trình bày: Viên nén có đặc điểm, kích thước nêu trên là ma túy tổng hợp. Ngoài số tang vật trên, tổ công tác còn phát hiện tại túi áo khoác phía bên phải mà L đang mặc có 01 *(một)* chiếc xi lanh bằng nhựa, phần đầu có gắn kim. Sau khi kiểm tra, tổ công tác đã đưa Nguyễn Thanh L cùng toàn bộ tang vật có liên quan đến Công an huyện Mèo Vạc để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Nguyễn Thanh L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau:

Sau khi chấp hành xong án phạt tù (tháng 02/2017) Nguyễn Thanh L về địa phương sinh sống và lao động cùng với gia đình. Đến khoảng đầu năm 2021, Nguyễn Thanh L bắt đầu sử dụng ma túy heroine bằng hình thức chích, sau đó nghiện và phụ thuộc vào ma túy, tháng 3/2021 Nguyễn Thanh L tham gia cai nghiện ma túy bằng hình thức uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế huyện

Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, trong quá trình điều trị Nguyễn Thanh L vẫn sử dụng ma túy heroine. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, Nguyễn Thanh L điều khiển xe máy (*nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDRE, biển kiểm soát 23N1-096.41*) một mình đi từ nhà đến Trung tâm Y tế huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để uống thuốc Methadone theo quy định. Sau khi uống thuốc xong, L và một số người khác (*L không biết họ tên của những người này, chỉ biết họ đều trú tại xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc và tham gia cai nghiện bằng hình thức uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế huyện Mèo Vạc*) cùng nhau đi uống nước tại quán gần khu vực sân vận động huyện Mèo Vạc. Tại đây, L nói cho những người này biết, trong quá trình tham gia cai nghiện bản thân L vẫn sử dụng trái phép chất ma túy, hiện tại không có ma túy để sử dụng, nếu người nào biết ai bán ma túy thì giới thiệu cho L. Nghe L nói vậy, có một người đàn ông khoảng 30 đến 35 tuổi (*L không biết họ, tên, tuổi của người này, chỉ biết người này cũng ở xã Niêm Sơn, người này đeo khẩu trang nên L không biết đặc điểm nhận dạng*) nói cho L biết tại khu vực chợ xã Niêm Sơn có một người đàn ông tên “T1” hay bán ma túy heroine, sau đó người này cho L số điện thoại của T1 là: 0375.656.399. Do mãi nói chuyện nên L chỉ bấm số lưu giữ số điện thoại của T1 tại nhật ký cuộc gọi (*chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, loại bàn phím, bên trong điện thoại gắn số thuê bao 0969.873.345*). Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L một mình điều khiển xe máy có đặc điểm như trên theo hướng từ thị trấn Mèo Vạc đi vào xã Niêm Sơn với mục đích tìm mua lại ma túy của T1. Sau khi đi được khoảng 15 phút thì L dừng xe lại và sử dụng chiếc điện thoại NOKIA (*số 0969.873.345*) gọi vào số điện thoại của T1 (*số 0375.656.399*) đã được cho trước đó rồi hỏi: “*anh có hàng không, lấy em một triệu (ý là ma túy heroine)*”, T1 trả lời: “*cứ vào thôn Bản Tổng, xã Niêm Sơn đi rồi gọi lại cho tao*”. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe máy hướng đi vào xã Niêm Sơn. Khi L đi đến địa phận thôn Bản Tổng, xã Niêm Sơn thì T1 gọi điện thoại trước cho L và hẹn gặp nhau mua bán ma túy tại khu vực bãi đá gần thủy điện Sông Nhiệm 3 đang xây dựng. Nghe T1 nói vậy, L tiếp tục điều khiển xe máy hướng đi vào xã Niêm Sơn. Khi L đi đến ngã ba (*một hướng đi trung tâm xã Niêm Sơn, một hướng đi vào thủy điện Sông Nhiệm 3*) thì L rẽ theo đường đi vào thủy điện rồi dừng xe cạnh bãi đá đợi T1 như đã hẹn. L đứng đợi được khoảng 05 phút thì T1 một mình điều khiển xe máy đi đến, khi gặp nhau L đưa cho T1 số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*), gồm 02 tờ tiền, mỗi tờ tiền đều có mệnh giá 500.000đ, T1 cầm lấy số tiền trên, sau đó T1 dùng tay phải lấy từ trong túi quần phía bên phải của mình ra đưa cho L 01 gói túi ni lông màu trắng, L mở gói túi ra nhưng không kiểm tra mà bỏ thêm một ống nhựa có gắn đầu kim tiêm vào bên trong gói túi ni lông, tiếp đó L buộc thắt nút miệng túi lại rồi cho vào túi quần phía bên phải của mình. Lúc này, T1 tiếp tục nói với L “*có dùng thử kẹo không (ý là ma túy tổng hợp)*”, L trả lời: “*Không*”, thì T1 nói tiếp: “*cứ cầm lấy một viên về thử xem, nếu ai có nhu cầu mua thì bảo anh*”, vừa nói T1 vừa đưa cho L 01 gói giấy nhỏ màu trắng (*loại giấy lau có kích thước to bằng ngón tay cái người lớn*). Thấy vậy, L cầm gói giấy cho vào ngăn bên ngoài chiếc ví của mình mang theo trước đó. Sau khi mua bán ma túy xong, T1 nói với L “*lần sau không gọi vào số này nữa (tức số 0375.656.399) mà gọi cho tao vào số khác*”, sau đó T1 đọc số điện thoại mới của mình (*số 0336.723.200*) cho L, L liền sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu

NOKIA của mình bấm gọi vào số điện thoại mới của T1, sau đó L lưu số điện thoại mới của T1 vào danh bạ là: “T1 Ns”. Sau khi lưu số điện thoại của T1, L điều khiển xe máy đi về hướng thị trấn Mèo Vạc, còn T1 điều khiển xe máy hướng về trung tâm xã Niêm Sơn. Khi L đi đến đoạn đường Km 169+600, quốc lộ 4C, thuộc thôn Tò Đú, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc thì bị tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc và Công an thị trấn Mèo Vạc phát hiện bắt quả tang đồng thời thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật khi bắt quả tang gồm:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong gói túi ni lông màu trắng này có chứa 06 (sáu) gói giấy nhỏ màu trắng (*trên bề mặt các gói giấy nhỏ này đều có dòng kẻ và chữ màu đen*), bên trong 06 (sáu) gói nhỏ này đều chứa chất bột màu trắng (*ngghi là ma túy Heroine*). Ngoài 06 (sáu) gói giấy nhỏ nêu trên, bên trong túi ni lông này còn chứa 01 (một) ống nhựa màu trắng, có gắn 01 (một) kim tiêm.

- 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng (*loại giấy lau*), bên trong gói giấy nhỏ này chứa 01 (một) viên nén, có màu xanh, trên bề mặt viên nén có 02 dòng chữ, viên nén này có kích thước to bằng hạt ngô (*ngghi là ma túy tổng hợp*).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, vỏ màu đen, trên điện thoại có chữ NOKIA, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- Số tiền 132.000 đồng (*một trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

- 01 (một) chiếc ví màu đen (*bên ngoài ví có chữ Banlear*), ví đã qua sử dụng.

- 01 (một) xi lanh bằng nhựa, phần đầu có gắn kim.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDRE, biển kiểm soát 23N1-096.41, xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe.

- 01 (một) chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, trên phần tay cầm có chữ HONDA.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005649, mang tên Cao Ngọc H2, sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang, do Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang cấp ngày 07/10/2017.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh L, số 002088007985, cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Tiến hành cân tịnh số tang vật đã thu giữ, gồm:

+ 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài ghi chữ “*Tang vật phát hiện thu giữ trên người của Nguyễn Thanh L ngày 07/4/2022*”. Tiến hành cân tịnh số chất bột màu trắng bên trong 06 (sáu) gói giấy nhỏ, ký hiệu từ A1 đến A6, có tổng khối lượng là: **0,435 gam** (*không thấy bốn trăm ba mươi lăm gam*).

+ 01 (một) phong bì màu trắng, bên ngoài ghi chữ “*Tang vật phát hiện thu giữ bên trong chiếc ví màu đen của Nguyễn Thanh L ngày 07/4/2022*”. Tiến hành cân tịnh viên nén, ký hiệu A7, có khối lượng là: **0,352 gam** (*không thấy ba trăm năm mươi hai gam*).

Tại bản kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là: **0,435 gam** (không phải bốn trăm ba mươi lăm gam).

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu viên nén màu xanh ký hiệu A7 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là: **0,352 gam** (không phải ba trăm năm mươi hai gam).

MDMA nằm trong danh mục I, mục IB, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tiến hành mở niêm phong và kiểm tra 02 chiếc điện thoại của Nguyễn Thanh L tạm giữ ngày 07/4/2022. Kết quả kiểm tra:

- Chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu đen: Quá trình kiểm tra, xác định bên trong chiếc điện thoại có gắn 01 chiếc sim, số điện thoại 0984.521.700. Qua kiểm tra danh sách các cuộc gọi (gọi đi, gọi đến, cuộc gọi nhỡ), tin nhắn và tất cả các ứng dụng bên trong chiếc điện thoại này không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh L.

- Chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, vỏ màu đen, trên điện thoại có chữ NOKIA: Quá trình kiểm tra, xác định bên trong chiếc điện thoại có gắn 01 chiếc sim, số điện thoại 0969.873.345. Kết quả kiểm tra:

+ Kiểm tra danh bạ: Nguyễn Thanh L xác định số điện thoại 0336.723.200 là của người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho L vào ngày 07/4/2022, L lưu trong danh bạ là: “**T1 Ns**”.

+ Kiểm tra nhật ký cuộc gọi: Trong ngày 07/4/2022, L có sử dụng điện thoại của mình số 0969.873.345 gọi cho T1 số 0375.656.399 một cuộc và số 0375.656.399 của T1 gọi cho L số 0969.873.345 một cuộc.

+ Kiểm tra mục lưu trữ, tin nhắn: Không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh L.

Tại văn bản trả lời số 2112/HGG-CTr ngày 14/6/2022 của Viettel Hà Giang cung cấp (có chi tiết list kèm theo): Số thuê bao 0969.873.345 là của Nguyễn Thanh L, sinh ngày 29/8/1988; địa chỉ: thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H; số CMND/CCCD ..., cấp ngày 16/11/2017; nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang; số thuê bao 0336.723.200 là của Thò Mí D, sinh ngày 06/05/1999; địa chỉ: Khâu Vai, Mèo Vạc, Hà Giang; số CMND/CCCD ..., cấp ngày 01/05/2021; nơi cấp: CCSQLHC về trật tự xã hội.

Tại văn bản trả lời số 2218/HGG-CTr ngày 23/6/2022 của Viettel Hà Giang cung cấp: Số thuê bao 0375.656.399 là của Thào Mí V, sinh ngày 01/01/2001, số CMND ..., ngày cấp 18/02/2020, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang; Địa chỉ chủ thuê bao: Trung Thành, Vị Xuyên, Hà Giang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã mời Thò Mí D và Thào Mí V đến để làm rõ 02 số thuê bao nêu trên. Thò Mí D và Thào Mí V khẳng định 02 số điện thoại trên đều không phải là của mình và từ trước đến nay cả hai người đều chưa cho ai biết hay cho mượn các giấy tờ tùy thân cá nhân để đăng ký 02 số điện thoại nêu trên, còn lý do 02 số điện thoại trên mang họ, tên,

tuổi, địa chỉ, số chứng minh nhân dân của mình thì D, V không biết. Ngoài ra cả hai người đều khẳng định không quen biết người đàn ông nào tên T1, nhà ở xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDRE, biển kiểm soát 23N1-096.41, xe đã qua sử dụng và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005649 đã tạm giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thanh L, qua điều tra xác định chủ xe là Cao Ngọc H2, sinh năm 1974, địa chỉ: tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H. Do không có nhu cầu sử dụng nên ngày 06/01/2022 Cao Ngọc H2 đã bán chiếc xe máy này cho ông Nguyễn Gia H1, sinh năm 1951, trú tại tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H. Sau khi mua bán ông H1 chưa đi làm thủ tục sang tên nên giấy chứng nhận đăng ký vẫn mang tên Cao Ngọc H2. Tuy chiếc xe máy trên do ông H1 mua nhưng do sinh sống cùng gia đình với vợ chồng bị cáo Nguyễn Thanh L nên các thành viên trong gia đình thường sử dụng chung, còn bị cáo L sử dụng chiếc xe trên vào việc vi phạm pháp luật thì ông H1 không biết. Ngày 19/5/2022, chị Mã Thị T (*con dâu ông H1*) có đơn đề nghị xin lại chiếc xe trên.

* Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra xác định các tài sản, đồ vật đã tạm giữ của Nguyễn Thanh L, gồm: 01 (*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDRE, biển kiểm soát 23N1-096.41, xe đã qua sử dụng; 01 (*một*) chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen, trên phần tay cầm có chữ HONDA; 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 005649, mang tên Cao Ngọc H2, sinh năm 1974, địa chỉ: tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H, do Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang cấp ngày 07/10/2017 (*là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Gia H1*); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; số tiền 132.000 đồng (*một trăm ba mươi hai nghìn đồng*); 01 (*một*) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thanh L, số ..., cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH là tài sản cá nhân của Nguyễn Thanh L, bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên không phải là vật chứng của vụ án. Xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ đối với số tài sản, đồ vật trên, ngày 07/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 04/QĐ-CSĐT bằng hình thức trả lại toàn bộ số tài sản, đồ vật trên cho chị Mã Thị T (*vợ của bị cáo Nguyễn Thanh L*).

Ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Mèo Vạc tiến hành test ma túy đối với Nguyễn Thanh L. Kết quả tại thời điểm xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thanh L dương tính với chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSMV, ngày 21/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh L mức án từ 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 07/4/2022.

- Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với:

+ Các mẫu vật ký hiệu lần lượt A1, A2, A3, A4, A5, A6 bên trong đều có chứa chất bột màu trắng; 01 (*một*) gói giấy ký hiệu A7, bên trong có chứa 01 (*một*) viên nén màu xanh. Được niêm phong trong 01 (*một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7*”, mặt sau phong bì có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (*một*) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Tang vật, các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ phát hiện, thu giữ của Nguyễn Thanh L sau khi cân tịnh*”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

+ 01 (*một*) chiếc ví màu đen (bên ngoài có chữ Banlear) và 01 (*một*) xi lanh nhựa phần đầu có gắn kim, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (*một*) chiếc điện thoại di động loại bàn phím được niêm phong trong 01 chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Chiếc điện thoại di động loại bàn phím của Nguyễn Thanh L sau khi kiểm tra*”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình.

Ông Nguyễn Gia H1 không có đề nghị gì.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi sai trái ảnh hưởng đến xã hội, gia đình, xin HĐXX giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mèo Vạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/4/2022; biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong; kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; văn bản số 2112/HGG-CTr ngày 14/6/2022 của Viettel Hà Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/4/2022, Nguyễn Thanh L một mình điều khiển chiếc xe máy, loại xe HONDA, biển kiểm soát 23N1-096.41 từ nhà đi qua thị trấn Mèo Vạc rồi đi vào xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để mua ma túy heroine với giá 1.000.000đồng của một người đàn ông tên T1 nhà ở khu chợ xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang về nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng dần cho cá nhân, sau khi mua bán ma túy heroine xong, người đàn ông tên T1 đã cho L 01 viên ma túy tổng hợp màu xanh để L mang về dùng thử. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Thanh L điều khiển xe mang theo số ma túy vừa mua được và viên ma túy tổng hợp được cho để ở trên người về đến đoạn đường Km 169 + 600, Quốc lộ 4C, thuộc thôn Tò Đú, thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang thì bị Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, loại Heroine là: **0,435 gam** (*không phải bốn trăm ba mươi lăm gam*), loại MDMA là: **0,352 gam** (*không phải ba trăm năm mươi hai gam*). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và heroine, MDMA nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khỏe của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi

phạm pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho cá nhân. Cần xét xử bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh L có nhân thân xấu. Bị cáo còn tiền sự; đã từng vi phạm pháp luật bị xét xử, bị kết án và phải chấp hành án phạt tù về tội gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thanh L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); được hưởng các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - hội đặc biệt khó khăn).

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS để xử lý.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh L là hành vi vi phạm hành chính, ngày 04/7/2022 Công an huyện Mèo Vạc đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh L bằng hình thức phạt cảnh cáo, HDXX không đề cập.

[12] Đối với đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh L tại khu vực bãi đá vào ngày 07/4/2022. Quá trình rà soát, xác minh phát hiện một đối tượng nghi vẫn có đặc điểm nhận dạng tương đồng với đặc điểm nhận dạng như L đã cung cấp, đối tượng nghi vẫn là Phan Văn T1, sinh năm 1982, trú tại thôn N, xã N1, huyện M, tỉnh H. Đối tượng này là người nghiện ma túy, có mối quan hệ phức tạp với các đối tượng nghiện trong và ngoài địa bàn xã Niêm Sơn. Qua tài liệu điều tra, xác minh xác định: Sau khi Công an huyện Mèo Vạc phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì đối tượng Phan Văn T1 cũng bỏ đi khỏi nơi cư trú, đến thời điểm kết thúc điều tra, đối tượng vẫn chưa trở về địa phương, hiện tại chưa xác định được nơi cư trú mới của T1, đồng thời qua điều tra, xác minh số điện thoại do người đàn ông cho L để liên lạc mua bán ma túy với T1 và số điện thoại do T1 cho sau khi bán ma túy cho L đều không do T1 là chủ thuê bao, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc không có căn cứ để tiến hành các biện pháp điều tra tiếp theo. Ngày 17/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định truy tìm người số 01/QĐ-TT đối với Phan Văn T1, tiếp tục củng cố chứng cứ, tài liệu nếu có đủ căn cứ thì sẽ khởi tố và xử lý trong vụ án khác.

[13] Đối với các đối tượng trước đây đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh L, trong quá trình mua bán ma túy do không phải là người địa bàn, cùng với việc lo sợ bị cơ quan chức năng phát hiện nên những lần mua bán ma túy trước đây thường diễn ra nhanh chóng nên L không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cũng như đặc điểm nhận dạng của những người đã bán ma túy cho mình. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để tiến hành các biện pháp điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với Thò Mí D và Thảo Mí V: Quá trình điều tra D và V đều không biết lý do 02 số điện thoại 0336.723.200 và 0375.656.399 mang họ, tên, tuổi, địa chỉ, số chứng minh nhân dân của mình, cũng không quen biết người đàn ông nào tên T1, nhà ở xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang nên không đặt vấn đề xử lý đối với Thò Mí D và Thảo Mí V. HĐXX không đề cập.

[15] Về án phí: căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tội danh:* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. *Hình phạt:*

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 38 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (07/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh L với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. *Vật chứng:* Căn cứ Điều 106 BLTTHS, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7*”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang.

+ 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Tang vật, các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ phát hiện, thu giữ của Nguyễn Thanh L sau khi cân tịnh*”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

+ 01 (một) chiếc ví màu đen (bên ngoài ví có chữ Banlear), đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xi lanh nhựa, phần đầu có gắn kim.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “Chiếc điện thoại di động loại bàn phím của Nguyễn Thanh L sau khi kiểm tra”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang).

4. *Án phí:* Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu án phí HSST là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Yên

